

Ngày 07 tháng 08 năm 2019

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDC TP HỒ CHÍ MINH**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh**

Công ty: **CÔNG TY TNHH KHAI THÁC CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN NÚI PHÁO**

Mã chứng khoán: **NPM11804; NPM11805**

Địa chỉ trụ sở chính: Xóm 2, Xã Hà Thượng, Huyện Đại Từ, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam

Điện thoại: (028) 03 824 063 Fax: (028) 03 824 063

Website: <https://www.masangroup.com/masanresources/npmc/>

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Phạm Nguyên Hải

Địa chỉ: Xóm 2, Xã Hà Thượng, Huyện Đại Từ, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam

Điện thoại (cơ quan): (028) 03 824 063 Fax: (028) 03 824 063

Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Thông qua Giao dịch cấp hạn mức tín dụng giữa Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo và Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam và các nội dung khác có liên quan.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 07/08/2019 tại đường dẫn <https://www.masangroup.com/masanresources/npmc/investor/>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Người được ủy quyền công bố thông tin



PHẠM NGUYỄN HẢI

Thái Nguyên, ngày 7 tháng 8 năm 2019
Thai Nguyen, August 7, 2019

NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
CÔNG TY TNHH KHAI THÁC CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN NÚI PHÁO
RESOLUTION OF THE MEMBERS' COUNCIL
OF NUI PHAO MINING COMPANY LTD

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
MEMBERS' COUNCIL

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014, và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Pursuant to Law on Enterprises No. 68/2014/QH13 dated November 26, 2014 of the National Assembly of Vietnam and its implementing documents;

Căn cứ Điều lệ hợp nhất ngày 28/11/2018 của Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo ("**Công Ty**"), được sửa đổi, bổ sung tùy từng thời điểm; và

*Pursuant to the consolidated Charter dated November 28, 2018 of Nui Phao Mining Company Ltd (the "**Company**"), as amended from time to time;*

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Thành viên số 12/2019/BBH-HĐTV ngày 7 tháng 8 năm 2019,

Pursuant to Minutes of Meeting of the Members' Council No. 12/2019/BBH-HĐTV dated August 7, 2019,

QUYẾT NGHỊ:
RESOLVES:

Điều 1. Thông qua việc Công Ty thực hiện giao dịch hạn mức tín dụng ngắn hạn tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh Thành phố Hà Nội ("**VietinBank Hà Nội**") cho năm 2019-2020, theo đó VietinBank Hà Nội sẽ cấp cho Công Ty một khoản tín dụng bằng Đồng Việt Nam và/hoặc ngoại tệ với tổng giá trị hạn mức lên đến 1.100 tỷ đồng (Bằng chữ: Một nghìn một trăm tỷ đồng) ("**Giao Dịch Tín Dụng**") để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công Ty, cụ thể như sau:

*Article 1. Approve the Company to enter into a short-term credit line transaction with Vietnam Joint Stock Commercial Bank for Industry and Trade, Hanoi Branch ("**VietinBank Hanoi**") for year 2019-2020, whereby, VietinBank Hanoi will make available to the Company a credit line in Vietnamese dong and/or foreign currencies in an aggregate principal amount up to 1,100 billion Vietnamese Dong (In words: one thousand and one hundred billion Vietnamese Dong) ("**Credit Transaction**") to finance business activities of the Company, with details as follows:*

- Giới hạn vay vốn ngắn hạn: 1.100 tỷ đồng
Short-term loan limit: 1,100 billion Vietnamese Dong



- Giới hạn phát hành bảo lãnh và mở LC: 500 tỷ đồng
Limit for issuance of bank guarantee and L/C: 500 billion Vietnamese Dong
- Giới hạn chiết khấu bộ chứng từ: 500 tỷ đồng
Documents discount limit: 500 billion Vietnamese Dong

Điều 2. Thông qua Phương án kinh doanh năm 2019 phù hợp với kế hoạch kinh doanh hợp nhất của Công ty Cổ phần Tài nguyên Masan đã được phê duyệt tại Điều 4 Nghị quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên 2019 số 75/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/04/2019 như được đính kèm tại Phụ Lục 2 của Nghị quyết này và Phương án vay vốn chi tiết năm 2019 tại VietinBank Hà Nội như được đính kèm tại Phụ Lục 1 của Nghị quyết này. Tổng giá trị hạn mức của Giao Dịch Tín Dụng có thể được tăng lên đến 1.400 tỷ đồng tùy theo chấp thuận của VietinBank Hà Nội.

Article 2. Approve the 2019 Business Plan as attached hereto in Appendix 2 in alignment with the consolidated business plan of Masan Resources Corporation approved in Article 4 of the 2019 Annual General Meeting of Shareholders' Resolution No. 75/2019/NQ-ĐHĐCĐ dated 19/04/2019 and the 2019 Detailed Funding Plan at VietinBank Hanoi as attached hereto in Appendix 1. The aggregate principal amount of the Credit Transaction may be increased up to 1,400 billion Vietnamese Dong subject to approval by VietinBank Hanoi.

Điều 3. Thông qua việc tiếp tục sử dụng một phần tài sản của Công Ty, bao gồm (i) một phần tài sản đã sử dụng làm tài sản bảo đảm cho trái phiếu của Công Ty phát hành ngày 13/8/2015 đang được thế chấp tại VietinBank Hà Nội; (ii) quyền đòi nợ phát sinh từ: (xx) hợp đồng đầu ra với Công ty TNHH Vonfram Masan, và (yy) các hợp đồng mua bán thành phẩm của Công ty với các đối tác khác (VietinBank Hà Nội là bên nhận bảo đảm thứ hai sau Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam); (iii) toàn bộ hàng tồn kho của Công ty và (iv) quyền đòi nợ đối với nguồn thu từ Hối phiếu/ Bộ chứng từ phát sinh giao dịch chiết khấu của Công ty (nếu có) (gọi chung là "**Tài Sản Đảm Bảo**"), để bảo đảm cho toàn bộ nghĩa vụ của Công Ty phát sinh từ Giao Dịch Tín Dụng ("**Giao Dịch Bảo Đảm**").

*Article 3. Approve the use of the Company's assets, including (i) a part of the assets used as security assets for the bonds dated August 13, 2015 issued by the Company which have been being mortgaged at VietinBank Hanoi; (ii) rights of receivables arising from (xx) sale contracts with Masan Tungsten LLC and (yy) sale and purchase of finished product contracts between the Company and other partners (of which VietinBank Hanoi is the second secured party after Vietnam Technological and Commercial Joint Stock Bank); (iii) all inventories of the Company; and (iv) rights of receivables regarding drafts or documents discounted (if any) (collectively referred to as the "**Security Assets**"), as security assets to secure for the entire obligations of the Company arising out of the Credit Transaction (the "**Security Transaction**").*

Điều 4. Thông qua việc ký kết và thực hiện các văn kiện liên quan đến Giao Dịch Tín Dụng và Giao Dịch Bảo Đảm, bao gồm nhưng không giới hạn: hợp đồng tín dụng, hợp đồng bảo đảm, thỏa thuận nhận nợ, thỏa thuận sử dụng tài khoản, hợp đồng cấp bảo lãnh, các hợp đồng, thỏa thuận và các tài liệu giao dịch khác ("**Các Văn Kiện Giao Dịch**").

*Article 4. Approve the execution and implementation of documents relating to the Credit Transaction and the Security Transaction, including but not limited to credit line agreement, security contract, debt acknowledgement, account usage agreement, guarantee agreement and any other contracts, agreements, and documents (the "**Transaction Documents**").*

Điều 5. Thông qua việc ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Thành viên và/hoặc Tổng Giám đốc, và/hoặc Phó Tổng Giám đốc và/hoặc Giám đốc Tài chính được nhân danh và thay mặt Công Ty:

Article 5. Approve the authorization to the Chairman of the Members' Council and/or the General Director and/or the Deputy General Director and/or the Chief Financial Officer of the Company to act on behalf of the Company to:

- (i) quyết định các điều khoản và điều kiện cụ thể của Các Văn Kiện Giao Dịch và các sửa đổi bổ sung của Các Văn Kiện Giao Dịch (nếu có);
decide the specific terms and conditions of the Transaction Documents and amendments and supplement thereto (if any);
- (ii) ký và thực hiện Các Văn Kiện Giao Dịch và các văn bản sửa đổi bổ sung của Các Văn Kiện Giao Dịch; ký các văn bản chi tiết về Kế hoạch kinh doanh năm 2019 để gửi cho VietinBank Hà Nội;
sign and implement the Transaction Documents and amendments and supplement to the Transaction Documents; sign detailed documents of the 2019 Business Plan for sending to VietinBank Hanoi;
- (iii) quyết định và thực hiện các vấn đề cần thiết khác để hoàn tất Giao Dịch Tín Dụng, Giao Dịch Bảo Đảm, xử lý Tài Sản Bảo Đảm và các giao dịch có liên quan khác.
decide and implement other necessary tasks to complete the Credit Transaction, the Security Transaction and enforcement of the Security Assets and other relating transactions.

Điều 6. Các thành viên Hội đồng Thành viên, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Tài chính và các phòng ban có liên quan của Công Ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Article 6. The members of the Members' Council, the General Director, the Deputy General Director, the Chief Financial Officer and relevant departments of the Company shall be responsible for implementing this Resolution.

Điều 7. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ghi tại phần đầu của Nghị quyết.

Article 7. This Resolution shall be effective as of the date first above written.

TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
FOR AND ON BEHALF OF THE MEMBERS' COUNCIL



Nguyễn Thiệu Nam
Chủ tịch Hội đồng Thành viên
Nguyen Thieu Nam
Chairman of the Members' Council

PHỤ LỤC 1 – APPENDIX 1
PHƯƠNG ÁN VAY VỐN CHI TIẾT NĂM 2019 TẠI VIETINBANK HÀ NỘI
2019 DETAILED FUNDING PLAN AT VIETINBANK HANOI

Tổng nhu cầu vay vốn lưu động	1.100 đến 1.400 tỷ đồng.
<i>The total demand for borrowing of working capital</i>	<i>1,100 to 1,400 billion Vietnamese Dong.</i>
Mục đích vay vốn	Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh
<i>Purpose</i>	<i>To fund working capital to support Company's operation</i>
Thời hạn duy trì hạn mức cho vay	12 tháng kể từ ngày bắt đầu hạn mức
<i>Period of the facility</i>	<i>12 months from credit limit activation date</i>
Lãi suất	Theo từng lần giải ngân
<i>Interest</i>	<i>To be determined at each drawdown time</i>
Biện pháp bảo đảm bằng tài sản	(i) Phần Tài sản thế chấp còn dư của hợp đồng Trái phiếu (Chia sẻ một phần TSBĐ đang bảo đảm cho khoản trái phiếu tại VTB); (ii) các khoản phải thu ngắn hạn, nguyên liệu và thành phẩm; (iii) Quyền đòi nợ đối với nguồn thu từ Hối phiếu/ Bộ chứng từ phát sinh trong giao dịch chiết khấu của Công ty
<i>Security</i>	<i>(i) the surplus of the mortgaged assets for Bond contracts (sharing part of mortgaged assets of Bonds at VTB)</i> <i>(ii) short-term receivables, raw materials & finished goods;</i> <i>(iii) Rights of receivables regarding drafts/documents discounted.</i>
Nguồn trả nợ	Doanh thu từ hoạt động kinh doanh và các nguồn thu khác
<i>Source of fund for loan repayment</i>	<i>Revenue and other income sources</i>

PHỤ LỤC 2 - APPENDIX 2
PHƯƠNG ÁN KINH DOANH NĂM 2019
2019 BUSINESS PLAN

Đơn vị: triệu USD / *Unit: US\$m*

Doanh thu / *Revenue*

Lợi nhuận sau thuế / *Profit after tax*

2019

250

17

